

Số: 54/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn*” của người yêu cầu:

- Ông Cao Ngô P, sinh năm: 1983. Địa chỉ: 213 H T C, xã H P, huyện H V, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tổ 10, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH

và bà Nguyễn Thị P kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND x H P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyển số 61/2010 ngày 18/10/2020). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại 213 H T C, huyện H V, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, sau khi kết hôn ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã và không hợp với nhau về quan điểm sống. Tại phiên hòa giải, ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P xác nhận có 02 con chung tên Cao Nguyễn Thiên Hoàng - Sinh ngày 05 tháng 04 năm 2011 và Cao Đình Ngọc Thiện - Sinh ngày 25 tháng 06 năm 2014. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận ông P sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P

xác định không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị Ph tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008645 ngày 26/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn lập ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông P thống nhất thỏa thuận ông P sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Cao Nguyễn Thiên Hoàng - Sinh ngày 05 tháng 04 năm 2011 và Cao Đình Ngọc Thiện - Sinh ngày 25 tháng 06 năm 2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P xác định không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008645 ngày 26/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Cao Ngô P và bà Nguyễn Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Hòa Phước;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhó